

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
QUÝ III NĂM 2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số
61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ
chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo, Quận 1 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3/2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3 năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4,00	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, nguồn khác				
I	SỐ THU	-	-	-	-
1	Số thu phí, lệ phí	-	-	-	-
2	Số thu từ nguồn thu khác	13.242	18,75	0%	28%
	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	260	-		
	Tổ chức phục vụ bán trú	3.510	1,76		
	Vệ sinh	585	0,10		
	Học phí buổi thứ hai	705	-		
	Học phí tiếng Anh tăng cường	630	1,00		
	Học phí vi tính	405	0,44		
	Dyned	405	-		
	Anh văn người nước ngoài	2.790	3,47		
	Anh văn Toán khoa	1.575	4,25		
	Anh văn tích hợp	1.312	-		
	Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa, các môn năng khiếu	963	4,81		
	Hỗ trợ điện	14	-		
	Các khoản trích lại từ HĐNK	67	-		
	Khai thác cơ sở vật chất	11	-		
	Lãi Ngân hàng	10	2,93		
II	SỐ CHI	12.914	385,76	3%	9%
1	Số chi phí, lệ phí				
2	Số chi từ nguồn thu khác	12.914	385,76	3%	63%
	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	255	2,48		
	Tổ chức phục vụ bán trú	3.440	0,84		
	Vệ sinh	573	-		
	Học phí buổi thứ hai	691	28,36		
	Học phí tiếng Anh tăng cường	617	0,09		
	Học phí vi tính	397	33,73		
	Dyned	397	-		
	Anh văn người nước ngoài	2.734	19,10		
	Anh văn Toán khoa	1.544	14,54		
	Anh văn tích hợp	892	194,12		
	Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa, các môn năng khiếu	944	92,50		
	Hỗ trợ điện	13	-		
	Các khoản trích lại từ HĐNK	11	-		
	Khai thác cơ sở vật chất	9	-		
	Trích lập 40% CCTL cuối năm	168	-		
	Trích lập các quỹ	219	-		
	Tiền khai thác CSVC để lại	10	-		
III	SỐ NỘP THUẾ	263	71,57	27%	0%
	Thuế TNDN 2%	262	71,57		
	Thuế GTGT	1			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	17.419	4.949,58	28%	145%

